

Số: /TTr-SNNMT

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Quyết định “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn một số giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu”

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025 và thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh: Công văn số 256/UBND-KTN, ngày 15/01/2025 về việc triển khai một số nội dung về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng trên địa bàn tỉnh, Thông báo kết luận số 14/TB-UBND ngày 10/3/2025 Thông báo kết luận của đồng chí Hà Trọng Hải - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại buổi kiểm tra và làm việc tại huyện Sin Hồ. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Quyết định “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn một số giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu” (sau đây viết tắt là dự thảo Quyết định), cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Đối với định mức kinh tế kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng nông nghiệp

- Ngày 09/10/2024, UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn một số giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu, theo đó mật độ trồng đối với cây chè Shan là 10.000 cây/ha, chè PH8 và chè Kim tuyên là 22.000 cây/ha (định mức về giống cây chè áp dụng theo Quyết định số 3073/QĐ-BNN-KHCN ngày 28/10/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT). Tuy nhiên từ thực tế sản xuất của các địa phương, tùy từng loại giống và khu vực trồng có địa hình, độ dốc khác nhau thì yêu cầu về mật độ, kỹ thuật canh tác cũng khác nhau; do đó theo định mức hỗ trợ, một số khu vực có thể không sử dụng hết lượng giống, một số khu vực lại thiếu giống trồng mới.

- Hiện nay các giống chè trên địa bàn tỉnh đang phát triển (Shan, Kim Tuyên, PH 8,...) đã có nghiên cứu và được Cục Trồng trọt - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường), Viện Khoa học kỹ thuật nông

lâm nghiệp miền núi phía Bắc công nhận tiến bộ kỹ thuật trong canh tác tại các Quyết định: Số 263/QĐ-TT-CCN ngày 18/6/2015 về việc công nhận tiến bộ kỹ thuật (*Quy trình trồng thâm canh chè Shan tập trung*); số 231/QĐ-TT-CCN ngày 12/7/2010 công nhận tiến bộ kỹ thuật về quy trình trồng một số giống chè nhập nội chất lượng cao; Quyết định số 269A/QĐ-MNPB-TBKT ngày 04/12/2012 Công nhận tiến bộ kỹ thuật dự án “Hoàn thiện công nghệ nhân giống, trồng mới và phát triển 2 giống chè PH8, PH9 tại một số tỉnh miền núi phía Bắc; các văn bản tự công bố lưu hành một số giống chè PH8, Kim Tuyên (*Số 445/MNPB-KH ngày 03/12/2024; số 443/MNPB-KH ngày 03/12/2024 của Viện Khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc*). Theo các tiến bộ kỹ thuật được công nhận này, mật độ sử dụng giống đã linh hoạt hơn, có dao động theo địa hình; đồng thời cũng đã xác định các mức phân bón cụ thể phù hợp với quy trình canh tác.

Vì vậy cần sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế kỹ thuật quy định định mức về giống để phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương và linh hoạt trong quá trình triển khai thực hiện đảm bảo thiết thực, hiệu quả cao hơn.

2. Đối với một số định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng lâm nghiệp

Trong quá trình tham mưu xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn một số giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu, cơ quan chuyên môn đã bám sát các văn bản, quy định hiện hành của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường*) để đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Cụ thể:

- Đối với định mức kinh tế - kỹ thuật:

+ Việc xây dựng một số định mức kinh tế - kỹ thuật trồng rừng được thực hiện theo quy định tại Chương II, Điều 6 (*Định mức kinh tế - kỹ thuật trồng rừng*) của Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Theo đó, đối với định mức kinh tế - kỹ thuật trồng rừng cho 01 ha trồng trên đất đồi núi, định mức cây giống trồng lần đầu 1.660 cây/ha, trồng dặm 10% x 1.660 cây; bón phân 03 năm đầu (*bón lót năm thứ 1, bón thúc năm thứ 2 và năm thứ 3*): 0,2 kg/cây/năm. Trường hợp có sự thay đổi thì sử dụng các ô mức tại Mục B, Phần II, Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT để lập thiết kế, dự toán;

+ Theo Mục B, Phần II, Phụ lục I, Bảng 4 (*Định mức, vật tư, máy móc thiết bị cho một số biện pháp lâm sinh*) ban hành kèm theo Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Định mức về cây giống, phân bón, thuốc chống mối thực hiện theo hướng dẫn kỹ thuật cho từng loài cây;

+ Tại thời điểm xây dựng, ban hành Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND tỉnh, một số loài cây trồng lâm nghiệp chính được trồng trên địa bàn tỉnh nhưng chưa được Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành hướng dẫn kỹ thuật. Để phù hợp với các quy định hiện hành và phù hợp với tình hình thực

tế, nhu cầu trồng rừng trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là *Sở Nông nghiệp và Môi trường*) đã xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật trên cơ sở: (1) Đối với các loài cây trồng lâm nghiệp đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hướng dẫn kỹ thuật thì xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật theo hướng dẫn kỹ thuật đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành. (2) Đối với định mức kinh tế - kỹ thuật các loài cây trồng lâm nghiệp chưa được Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hướng dẫn kỹ thuật, xây dựng trên cơ sở: Quyết định số 726/QĐ-BNN-KN ngày 24/02/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông Trung ương (*đối với loài cây Lâm nghiệp cụ thể*), định mức chung được quy định tại Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT, ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và tham khảo một số tài liệu chính thống của cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Đối với tiêu chuẩn kỹ thuật của cây giống: Được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT, ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh; Thông tư số 17/2022/TT-BNNPTNT, ngày 27/10/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT; quyết định ban hành hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng của cấp có thẩm quyền; tiêu chuẩn quốc gia về cây giống đối với loài cây đã được công bố. Trên cơ sở quy định hiện hành, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là *Sở Nông nghiệp và Môi trường*) đã xây dựng tiêu chuẩn cây giống theo tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) đối với các loài cây đã được ban hành tiêu chuẩn quốc gia. Đối với một số loài cây chưa có tiêu chuẩn quốc gia, xây dựng trên cơ sở tham khảo một số tài liệu chính thống của cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Ngày 31/12/2024, Cục Lâm nghiệp đã ban hành Quyết định số 404/QĐ-LN-PTR Hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng cho 20 loài cây trồng lâm nghiệp chính, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định số 3510/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia (*trong đó có công bố ban hành TCVN 14289:2024 Giống cây lâm nghiệp - Cây giống Keo, thay thế cho các TCVN đối với cây Keo: TCVN 11570-1: 2016, TCVN 11570-2:2016, TCVN 11570-3: 2017*). Theo đó định mức về mật độ trồng, phân bón, tiêu chuẩn giống cây trồng của một số loài cây trồng lâm nghiệp đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 chưa phù hợp so với Quyết định số 404/QĐ-LN-PTR ngày 31/12/2024 của Cục Lâm nghiệp và TCVN 14289:2024.

- Để việc ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng lâm nghiệp của Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương, việc ban hành Quyết định “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn một số giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu” là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích

Kịp thời điều chỉnh định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản thực hiện trên địa bàn tỉnh phù hợp với các văn bản quy định của cơ quan cấp có thẩm quyền và tình hình thực tế của địa phương, nhằm đảm bảo sự đồng bộ, minh bạch của pháp luật, tránh chồng chéo, nhằm lần trong thực thi pháp luật.

2. Quan điểm chỉ đạo

Việc xây dựng dự thảo Quyết định phải phù hợp, đảm bảo với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hiện hành quy định các định mức, tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật của cấp có thẩm quyền; phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chính sách của tỉnh và thực tiễn sản xuất trên địa bàn tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì soạn thảo dự thảo Quyết định, tổ chức lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo Công văn số, ngày tháng năm 2025.

Toàn bộ nội dung, hồ sơ dự thảo Quyết định đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải lên mục “LẤY Ý KIẾN VỀ DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu từ ngày tháng năm 2025 đến ngày tháng năm 2025 và Sở Nông nghiệp và Môi trường cũng đã đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ: <https://sonnmt.laichau.gov.vn> từ ngày tháng Năm 2025 đến ngày tháng ... năm 2025 để tổ chức lấy ý kiến vào hồ sơ dự thảo.

Hết thời điểm tham gia ý kiến, đến thời điểm hiện tại (ngày) đã có cơ quan, đơn vị có văn bản gửi ý kiến tham gia, gồm: Sở Nông nghiệp và Môi trường đã nghiên cứu, tổng hợp, tiếp thu để chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định, gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số/SNNMT-KL, ngày ... tháng năm 2025.

Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Báo cáo thẩm định số .../BC-STP, ngày tháng ... năm 2025. Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định, trình Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Bố cục: Gồm 03 Điều

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn một số giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Điều 2. Tổ chức thực hiện.

- Điều 3. Điều khoản thi hành.

2. Những nội dung cơ bản

Trên cơ sở rà soát, cập nhật các văn bản quy định mới hiện hành của cấp có thẩm quyền, xây dựng điều chỉnh, bổ sung một số định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn đối với một số loài cây trồng nông nghiệp và cây trồng lâm nghiệp; làm căn cứ để lập, thẩm định, triển khai thực hiện các chính sách đầu tư, hỗ trợ, mô hình, dự án sản xuất nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu, đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và tình hình thực tế của tỉnh Lai Châu. Nội dung cơ bản của Quyết định gồm những nội dung sau:

2.1. Đối với định mức kinh tế kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng nông nghiệp: Sửa đổi khoản 1, Tiểu mục 3.1 thuộc Mục 3, Phần V, Phụ lục I: Điều chỉnh định mức mật độ cây trồng mới.

2.2. Đối với một số định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng lâm nghiệp: Sửa đổi, bổ sung khoản 2, Phần I, Phụ lục II như sau:

- Sửa đổi 16 mục, gồm các mục: 2. Trồng rừng Lát hoa; 3. Trồng rừng Keo lai; 4. Trồng rừng Keo tai tượng; 5. Trồng rừng Giổi xanh; 8. Trồng rừng Thông nhựa; 9. Trồng rừng Thông ba lá; 10. Trồng rừng Thông mã vĩ; 11. Trồng rừng Bạch đàn lai; 12. Trồng rừng Bạch đàn urô; 13. Trồng rừng Bò đề; 18. Trồng rừng Sa mộc; 20. Trồng rừng Mỡ; 23. Trồng rừng Trám trắng; 24. Trồng rừng Trám đen; 27. Trồng rừng Hồi; 30. Trồng rừng Vối thuốc;

- Bổ sung 04 mục, gồm các mục: 34. Trồng rừng Sao đen; 35. Trồng rừng Bời lời đỏ; 36. Trồng rừng Keo lá tràm; 37. Trồng rừng Keo lười liềm.

2.3. Đối với nội dung “Tổ chức thực hiện” được quy định tại Điều 5: Sửa đổi cụm từ “Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn” thành “Sở Nông nghiệp và Môi trường” tại khoản 1; sửa đổi cụm từ “Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố” thành “các cơ quan, đơn vị” tại khoản 2; sửa đổi cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố” thành “Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị” tại khoản 3 để phù hợp với thực tế và phù hợp với chủ trương, định hướng xóa bỏ cấp huyện.

2.4. Quy định về trách nhiệm, tổ chức thực hiện của Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan và hiệu lực thi hành của văn bản.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: không

Hồ sơ Kèm theo Tờ trình gồm có:

(1) Văn bản lấy ý kiến tham gia của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

(2) Văn bản của Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Sở Tư pháp thẩm định và Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị.

(3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.

(4) Báo cáo tiếp thu, giải trình đối với ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

(5) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo.

(6) Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Lai Châu.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn một số giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu” do Sở Nông nghiệp và Môi trường soạn thảo; kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Đ/c Phó Giám đốc sở;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, KL.

GIÁM ĐỐC

Bùi Huy Phương